

2026 Sem 1 Timetable V3

3K

BOWEN SECONDARY SCHOOL, Singapore

	1 8:00 - 8:30	2 8:30 - 9:00	3 9:00 - 9:30	4 9:30 - 10:00	5 10:00 - 10:30	6 10:30 - 11:00	7 11:00 - 11:30	8 11:30 - 12:00	9 12:00 - 12:30	10 12:30 - 13:00	11 13:00 - 13:30	12 13:30 - 14:00	13 14:00 - 14:30	14 14:30 - 15:00	15 15:00 - 15:30	16 15:30 - 16:00	17 16:00 - 16:30		
Mo	CCE 3E / HUM RM / 3L	SS G2 3K	SS G3 3E / HUM RM / 3L	Recess	Math G2 3K	Math G3 3L / 3E	EL G2 3K	EL G3 3L / 3E	SDL 3L / 3E / CR8	SDL Lib	Lunch	AM G2 3K	Art G2 ART 2A	Art G3 ART 2B	Hist G2 SCI RM	AM G3 3E			
Tu	EL G2 3L / 3E / CR8	Math G2 3K	Math G3 3L / 3E	PE	Recess	PE	SDL Lib	AM G2 3K	AM G2 3K	AM G2 3K	AM G2 3K	AM G2 3K	AM G2 3K	AM G2 3K	AM G2 3K				
We	FTQT	Math G2 3K	ScChem G2 3S / 3K	PE	Recess	PE	HGEO G2 LANGSCAPE	HHIST G2 3S	HLIT G2 3K	HGEO G3 3A / 3P	HHIST G3 CR2 (DT BLK) / 3E	HLIT G3 HUM RM / SCI RM	EL G2 3K	CL G2/G3 MTL Rm / CR1 (DT BLK) / CR2 (DT BLK)	ML G2/G3 ML 1 / ML 2 / ML 3	TL G2/G3 TL 1 / TL 2			
Th	EL G2 3K	ScBio G2 3S	ScPhy G2 3K	Recess	HLIT G2 3K	HGEO G3 3A / 3P	HHIST G3 CR2 (DT BLK) / 3E	HLIT G3 HUM RM / SCI RM	ScChem G2 3S / 3K	ScChem G3 3L / 3E	CCE	Cl All MTL Rm / CR1 (DT BLK) / CR2 (DT BLK)	ML All ML 1 / ML 2 / ML 3	TL All TL 1 / TL 2					
Fr	SS G2 3E / HUM RM / 3L	Math G2 3K	Math G3 3L / 3E	Recess	ScBio G2 3S	ScPhy G2 3K	ScBio G3 3E	ScPhy G3 3L	ScBio G2 MTL Rm / CR1 (DT BLK) / CR2 (DT BLK)	ScPhy G2 ML All ML 1 / ML 2 / ML 3	ScBio G3 TL All TL 1 / TL 2	Cl All MTL Rm / CR1 (DT BLK) / CR2 (DT BLK)	ML All ML 1 / ML 2 / ML 3	TL All TL 1 / TL 2					